

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

A. Các quy định chung	
E-ĐKC 1.4	Chủ đầu tư là: Ban QLDA đầu tư xây dựng xã Châu Ninh.
E-ĐKC 1.7	Công trình bao gồm: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn mới xã Châu Ninh – Vị trí số 4 (xã Tứ Dân cũ)
E-ĐKC 1.10	Địa điểm Công trường tại: Xã Châu Ninh, tỉnh Hưng Yên
E-ĐKC 1.16	Ngày hoàn thành là: 480 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
E-ĐKC 1.17	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: 480 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
E-ĐKC 1.18	Ngày khởi công là: ngày Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng cho Nhà thầu
E-ĐKC 1.19	Nhà thầu là:
E-ĐKC 1.29	- Tư vấn quản lý dự án: - Tư vấn giám sát là:
E-ĐKC 2.1	Hoàn thành từng phần: Không yêu cầu
E-ĐKC 2.3(i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: E-HSMT, Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng. - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định. - Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 30 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn

	giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.
E-ĐKC 8.2(d)	Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.
E-ĐKC 8.8(a)	Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 03 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường
E-ĐKC 8.11	Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 07 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.
E-ĐKC 9.3	Nhà tư vấn đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.
E-ĐKC 11.1	Danh sách nhà thầu phụ: Phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT
E-ĐKC 11.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 10% giá hợp đồng.
E-ĐKC 11.4	<p>Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ:</p> <p>Nhà thầu chính được ký kết hợp đồng với các nhà thầu phụ trong danh sách các nhà thầu phụ nêu trong hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất. Việc sử dụng nhà thầu phụ sẽ không làm thay đổi các nghĩa vụ của nhà thầu chính. Nhà thầu chính phải chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng, tiến độ và các trách nhiệm khác đối với phần công việc do nhà thầu phụ thực hiện;</p> <p>Nhà thầu không được sử dụng nhà thầu phụ cho công việc khác ngoài công việc đã kê khai sử dụng nhà thầu phụ nêu trong hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; việc thay thế, bổ sung nhà thầu phụ ngoài danh sách các nhà thầu phụ đã nêu trong hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất chỉ được thực hiện khi được chủ đầu tư chấp thuận;</p> <p>Nhà thầu chịu trách nhiệm lựa chọn, sử dụng các nhà thầu phụ có năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu thực hiện các công việc được giao.</p> <p>Nhà thầu chịu trách nhiệm thanh toán đầy đủ, đúng tiến độ cho nhà thầu phụ theo đúng thỏa thuận giữa nhà thầu chính với nhà thầu phụ.</p> <p>Nhà thầu không được chuyển nhượng hợp đồng hay giao thầu lại bất cứ phần việc nào của công trình cho các nhà thầu phụ mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chủ đầu tư trước khi ký hợp đồng với nhà thầu phụ hoặc chuyển nhượng. Nếu nhà thầu tự ý chuyển nhượng hợp đồng hay giao thầu lại bất cứ phần việc nào của công</p>

	trình thì coi như Nhà thầu vi phạm hợp đồng. Nhà thầu bị Chủ đầu tư phạt 20% tổng giá trị phần chuyển nhượng hay giao thầu lại đó và Nhà thầu phải chấm dứt ngay việc chuyển nhượng hợp đồng hay giao thầu lại đó.
E-ĐKC 19.1	<p>Yêu cầu về bảo hiểm: Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu (trường hợp Nhà thầu liên danh thì từng thành viên liên danh phải thực hiện trong phạm vi trách nhiệm của mình) phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo hiểm cho vật tư, thiết bị phục vụ thi công xây dựng công trình. - Bảo hiểm tai nạn lao động đối với người lao động. - Bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba. - Các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật. <p>Nhà thầu (trường hợp Nhà thầu liên danh thì là thành viên đứng đầu liên danh) phải thay mặt Chủ đầu tư mua đầy đủ bảo hiểm công trình xây dựng thuộc trách nhiệm của Chủ đầu tư theo quy định của E-HSMT.</p>
E-ĐKC 20.1(a)	Thời gian bảo hành công trình 365 ngày, kể từ ngày nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.
E-ĐKC 21	Thông tin về Công trường là: Xã Châu Ninh, tỉnh Hưng Yên
E-ĐKC 24	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: ngày Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng
E-ĐKC 27.2	<p>Thời gian để tiến hành hòa giải: Trong vòng 20 ngày</p> <p>Giải quyết tranh chấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong trường hợp xảy ra tranh chấp Hợp đồng, các bên phải cùng nhau xem xét, bàn bạc, thương lượng để thống nhất giải quyết trên tinh thần hợp tác, tôn trọng lợi ích của các bên. - Khi xảy ra tranh chấp không thể hoà giải được, hai bên phải lập biên bản ghi nhận nội dung và thời gian nảy sinh tranh chấp và đề nghị cơ quan giải quyết tranh chấp xem xét. Thời hạn chuẩn bị bằng chứng là 30 ngày theo lịch kể từ khi lập biên bản ghi nhận tranh chấp, nếu hết thời hạn chuẩn bị trên mà không bên nào đưa ra được các bằng chứng tranh chấp cho các cơ quan giải quyết tranh chấp thì tranh chấp bị huỷ bỏ và không được giải quyết tiếp nữa. Hợp đồng trả lại trạng thái như trước khi xảy ra tranh chấp.

	- Trường hợp hai bên không hoà giải hoặc hoà giải không thành thì các bên có quyền khởi kiện ra Toà án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết. Phán quyết của toà án có hiệu lực thi hành.
B. Quản lý thời gian	
E-ĐKC 28	- Ngày khởi công: _____ [ghi ngày dự định khởi công]. - Ngày hoàn thành dự kiến: _____ [ghi ngày hoàn thành dự kiến].
E-ĐKC 29.1	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 07 từ ngày ký Hợp đồng.
E-ĐKC 29.4	- Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật: Không áp dụng
E-ĐKC 30.7	Các trường hợp khác: Không
C. Quản lý chất lượng	
E-ĐKC 33.2	Vật tư, máy móc, thiết bị: Xác định trong hợp đồng, phù hợp với các quy định của pháp luật
D. Quản lý chi phí	
E-ĐKC 40	Loại hợp đồng: Hợp đồng đơn giá điều chỉnh
E-ĐKC 41.1	Giá hợp đồng: Được trượt giá - Trượt giá hợp đồng được thực hiện sau 180 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. - Trượt giá hợp đồng chỉ được áp dụng trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực; - Trượt giá hợp đồng được thực hiện bằng cách điều chỉnh đơn giá hoặc tính trượt giá của hợp đồng như sau: + Việc điều chỉnh đơn giá được thực hiện từ thời điểm phát sinh yếu tố làm thay đổi giá và chỉ áp dụng đối với khối lượng được thực hiện theo đúng tiến độ ghi trong hợp đồng hoặc tiến độ được điều chỉnh theo quy định. Không điều chỉnh đơn giá cho các khối lượng công việc trong hợp đồng tương ứng với số tiền đã tạm ứng hợp đồng. + Giá Hợp đồng được điều chỉnh theo sự thay đổi của các chi phí đầu vào. Việc tính trượt giá Hợp đồng được thực hiện theo

	<p>công thức tính trượt giá dưới đây hoặc công thức khác phù hợp với quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành:</p> $P_c = A_c + (B_c \times I_{m_c}/I_{o_c})$ <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - P_c là hệ số điều chỉnh cho phần Giá Hợp đồng được thanh toán bằng đồng tiền cụ thể “c”; - A_c và B_c là các hệ số quy định, trong đó A_c là hệ số của phần không được điều chỉnh và B_c là hệ số của phần được điều chỉnh trong giá hợp đồng được thanh toán bằng đồng tiền cụ thể “c”; - I_{m_c} là chỉ số giá đầu vào hiện hành tại thời điểm cuối tháng lập hóa đơn và I_{o_c} là chỉ số giá đầu vào hiện hành tại thời điểm 28 ngày trước khi mở thầu; cả hai đều được thanh toán bằng đồng tiền cụ thể “c”. <p>Nếu giá trị chỉ số thay đổi sau khi đã tính toán thì kết quả tính toán sẽ được điều chỉnh và được ghi vào giấy xác nhận thanh toán của lần kế tiếp. Giá trị của chỉ số phải tính đến tất cả các thay đổi trong chi phí do biến động giá cả.</p>
E-ĐKC 42.1	<ul style="list-style-type: none"> - Tạm ứng: 30% giá trị hợp đồng. - Thời gian tạm ứng: 10 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư nhận đầy đủ hồ sơ tạm ứng của nhà thầu
E-ĐKC 44.1	<p>Phương thức thanh toán: Bằng chuyển khoản. Số lần thanh toán và thời hạn thanh toán sẽ được quy định cụ thể trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng. Chứng từ thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành</p>
E-ĐKC 45	<p>Điều chỉnh thuế: Được phép áp dụng điều chỉnh thuế. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</p>
E-ĐKC 46.1	<p>Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là 5%</p>
E-ĐKC 47.1(d)	<p>Trường hợp sửa đổi hợp đồng: Theo quy định của Luật đấu thầu và pháp Luật liên quan.</p>
E-ĐKC 47.7	<p>Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.</p>

E-ĐKC 49.1	Mức phạt: 0,2% giá hợp đồng cho mỗi ngày chậm hợp đồng so với ngày hoàn thành dự kiến hoặc ngày hoàn thành dự kiến được gia hạn. Tổng số tiền phạt không vượt quá 12% giá hợp đồng.
E-ĐKC 49.2	Bồi thường thiệt hại: <ul style="list-style-type: none"> - Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định, trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu Bên B vi phạm Hợp đồng, gây thiệt hại thì phải bồi thường theo thiệt hại thực tế gây ra cho Bên A. - Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa: 100% phần thiệt hại do Bên B gây ra
E-ĐKC 49.3	Thưởng hợp đồng: Không áp dụng.
E. Kết thúc hợp đồng	
E-ĐKC 54	Thời gian bàn giao công trình: 10 ngày sau khi hoàn thành công trình
E-ĐKC 55.1	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: 20 ngày sau khi hoàn thành công trình
E-ĐKC 55.2	Số tiền giữ lại: 5% giá trị gói thầu tương đương 1.062.215.000 đồng. Sẽ được quy định cụ thể khi thương thảo hợp đồng
E-ĐKC 56.1(a)	Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 30 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.